

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: V2, V3, CB;
- Lưu: VT, Th2, Kt7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Trọng Hải

QUY ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Lai Châu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, có chức năng quan trắc môi trường, phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; đánh giá chất lượng môi trường và thực hiện các hoạt động dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, quan trắc môi trường lao động, cung cấp các hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được giao theo quy định.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc môi trường và đánh giá chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh; lập báo cáo tổng quan về hiện trạng môi trường tỉnh 05 năm một lần; hằng năm, lập báo cáo chuyên đề về hiện trạng môi trường tỉnh; các báo cáo chuyên đề khác về môi trường theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có); lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm, báo cáo về biến đổi khí hậu, báo cáo về đa dạng sinh học theo quy định. Quan trắc môi trường theo yêu cầu công tác thanh tra, kiểm tra, đối chứng, giám định tư pháp môi trường. Tham gia thực hiện chương trình quan trắc, giám sát môi trường theo mạng lưới quan trắc khu vực của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Quản lý, vận hành phòng thí nghiệm, trạm quan trắc và phân tích môi trường, trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Quản lý, vận hành hệ thống nhận, truyền và quản lý dữ liệu tại các trạm, hệ thống có lắp đặt thiết bị quan trắc môi trường (chất lượng nước, chất lượng không khí xung quanh, nước thải, khí thải) tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Xây dựng, cập

nhật, quản lý và vận hành cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp và môi trường.

3. Phối hợp, tham gia xây dựng báo cáo chỉ tiêu thống kê về môi trường, báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm, báo cáo hiện trạng môi trường, báo cáo chuyên đề về môi trường, báo cáo về biến đổi khí hậu, báo cáo về đa dạng sinh học theo quy định.

4. Nghiên cứu, điều tra cơ bản thực hiện triển khai các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, quan trắc môi trường, biến đổi khí hậu, bảo tồn gen và đa dạng sinh học; điều tra, khảo sát, đo đạc và thu thập số liệu phục vụ công tác quản lý môi trường theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc theo đề nghị của cấp có thẩm quyền.

5. Tham gia nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ phục vụ cho công tác bảo vệ môi trường, phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục suy thoái, kế hoạch ứng phó môi trường, sự cố môi trường và cải tạo môi trường.

6. Tham gia thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về nông nghiệp và môi trường cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu; phối hợp tham gia hướng dẫn kỹ thuật việc thực hiện quan trắc môi trường của các địa phương, các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các tổ chức khác trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp với các tổ chức để biên tập tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về nông nghiệp và môi trường.

8. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ theo quy định của pháp luật

a) Quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; quan trắc, phân tích đối với các mẫu (*đất, nước, không khí, bùn thải, chất thải rắn...*) theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân;

b) Lập hồ sơ, thủ tục về nông nghiệp và môi trường: Đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường (*bao gồm đánh giá tác động môi trường sơ bộ và đánh giá tác động môi trường chi tiết*), giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải sau khi được cấp giấy phép môi trường, hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường và hướng dẫn kỹ thuật cải tạo phục hồi môi trường...;

c) Lập các báo cáo: Báo cáo giám sát môi trường, báo cáo về công tác bảo vệ môi trường định kỳ, đột xuất theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân;

d) Lập quy hoạch tổng thể, xây dựng, quản lý, vận hành và cập nhật cơ sở dữ liệu, biên tập, chuẩn hóa, số hóa dữ liệu về quan trắc môi trường của các hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục;

đ) Thiết kế, thi công, giám sát thi công, giám sát vận hành đối với các hệ thống, công trình xử lý chất thải (*nước thải, khí thải, chất thải rắn, tiếng ồn, bụi, ...*); xử lý các sự cố môi trường; chuyển giao ứng dụng công nghệ, kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và cung cấp các hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường;

e) Thực hiện dịch vụ giám sát các chủ dự án trong quá trình xử lý nước thải, khí thải, rác thải đô thị, rác thải nông thôn;

g) Điều tra, thống kê, xây dựng các bảng biểu, tổng hợp số liệu, báo cáo về tình hình thu gom, xử lý rác thải đô thị và rác thải nông thôn;

h) Thực hiện các dịch vụ về tài nguyên nước: Điều tra, thu thập thông tin cơ bản, lập quy hoạch tài nguyên nước; lập hồ sơ đề xuất cấp giấy phép thăm dò, khai thác tài nguyên nước (nước mặt, nước dưới đất);

i) Thực hiện các dịch vụ về biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn (*thiết kế, thi công, giám sát thi công, giám sát vận hành đối với các thiết bị quan trắc thủy văn và cung cấp thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn chuyên dùng*) theo các hợp đồng kinh tế với các tổ chức và cá nhân có nhu cầu;

k) Tư vấn thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản, thủ tục ký quỹ, thủ tục đóng cửa mỏ, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả;

l) Thực hiện trợ giúp kỹ thuật, cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư để thực hiện công tác phản biện, giám sát xã hội đối với các chương trình, dự án, đề án có nội dung hoạt động liên quan đến yếu tố môi trường cần bảo vệ và phát triển bền vững;

m) Tư vấn lập, trình thẩm định, cấp phép đối với các hồ sơ khác thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

9. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động của đơn vị. Tham dự các cuộc hội thảo, hội nghị, nghiên cứu khảo sát và học tập kinh nghiệm ở trong nước và nước ngoài;

10. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành);

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc chỉ đạo một hoặc một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác cụ thể được Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của Đảng, của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng số người làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Cơ chế tài chính

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường tổ chức triển khai các hoạt động của Trung tâm theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Giám đốc Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường có trách nhiệm

a) Ban hành quy chế làm việc của Trung tâm theo quy định của pháp luật; phân công trách nhiệm cho các viên chức trong Trung tâm;

b) Chủ động rà soát, xây dựng vị trí việc làm, kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm của đơn vị; đồng thời bố trí, sắp xếp viên chức phù hợp với vị trí

việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật;

c) Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, Giám đốc Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./
